



CON ONG

tuần báo trào phúng đối lập

(Môn bài nhà nước cấp số 3716/TBTT/CHBCI)

SỐ 97

10 ì

TUẦN LỄ TỪ 22-1
ĐẾN 29-1-1970

CHỦ TIỆM kiêm ĐẦU BẾP : MINH VÕ

CỬA TIỆM 54 VÕ TÁNH ỚNG NÓI 24.901 — 93.801



SAU SỐ BÁO NÀY



Sau số báo này, Con Ong sẽ gửi tới bạn đọc số cuối NĂM GÀ. Rồi Con Ong nghỉ tết. Chắc bạn đọc đã về Giai Phẩm Con Ong TẾT CHÓ MÁ. Nếu bạn đọc so sánh với các giai phẩm khác mà thấy Con Ong kém cả hình thức lẫn nội dung hay đắt hơn, bạn đọc hãy đem Giai Phẩm Con Ong TẾT CHÓ MÁ lại tòa soạn, Con Ong sẽ hoàn tiền bạn đọc. Đứa nào nói láo, tết này cả nhà nó sẽ bị dịch tả vì ăn nhầm bánh chưng sống và uống nhầm dấm, thạch thùng trong nước ngọt.

GIAI PHẨM CON ONG TẾT

CHÓ MÁ là nhất. Bởi chó má nhất. Nếu chưa mua, bạn cần phải mua ngay kéo hết. Đọc KINH CẦU TRỆ của Không Tử và Thập Nguyên đã đáng 90 tỉ rồi. Và MỢ CHÓ của Hoàng Hải Thủy, QUÁN CHÓ của Nguyễn Đức Nam, CHIẾN CÔNG CỦA MỘT CON CHÓ của Vạn Tóc Mai, kịch cộc CHỢ CHÓ của Du Thần Chi vân vân... Nhớ mua ngay đây, bạn nhé! Mua chậm, hết, đừng có rêu tổ sư Minh Võ mà chửi.

Con Ong Tất Niên sẽ có nhiều mục cười trọn đêm giao thừa. Và đặc biệt, đề gọi là góp

hương thơm cho gói thuốc lá của lính, số tiền lãi của CON ONG TẤT NIÊN sẽ biểu lính trong CHIẾN DỊCH TẾT CỦA LÍNH. Con Ong Tân Niên tức là Con Ong đầu năm CHÓ MÁ sẽ phát hành vào ngày 14-2-1970. Rồi từ đó, tuần báo Con Ong biến thành bán tuần báo, mỗi tuần xuất bản hai số.

Cũng xin long trọng báo tin cùng bạn đọc là vì tuần báo TUỔI NGỌC của chúng tôi không chuẩn bị kịp để ra số XUÂN HỒNG nên, thay vào đó

bạn đọc hãy về cuốn MƠ THÀNH NGƯỜI QUANG TRUNG của Duyên Anh về cho con em bạn đọc. Truyện này hay lắm cơ. Nam phụ lão ấu đọc xong đều cười hô hố. Ông già bà cả rưng hết răng, đọc xong có thể mọc thêm răng. Ai đang đau răng, đọc xong cười khoái chí, răng sâu sẽ tự ý rụng, khỏi cần tới nha sĩ để bị chém cò.

Cuối cùng xin nhắc lại: CON ONG TÂN NIÊN phát hành ngày 14-2-1970.



Tiếp tay với Tổng Thống và Thủ Tướng

(Bài số 3)

Sau những loạt bài của Con Ong, Bộ Y Tế đã lên tiếng. Sở dĩ, Bộ Y Tế của nhà lãnh đạo Trần Minh Tông phải lên tiếng vì Con Ong dám khêu dùm ráy tai ở những cái tai giả vờ điếc. Nhưng kẻ giả vờ điếc vì một ân ý nào đó, văn chương chời chà — dùng danh từ của bạn Thương Sinh — sẽ làm họ hết giả vờ. Rất may, Bộ Y Tế chỉ giả vờ có... một tháng, đủ để cho tên lưu manh Dove tiêu thụ thêm vài ngàn cái máy thể thao dương vật! Rồi Bộ Y Tế ra thông cáo cấm chỉ bán máy Dove.

Nhưng thông cáo của Bộ Y Tế không có một giá trị nào cả. Vì Bộ văn ngoan cổ cho rằng máy bơm chim Dove là dụng cụ thể thao và Bộ cóc chịu trách nhiệm, mặc dù, ông Trưởng ty Y Tế Gia Định quả quyết máy Dove là dụng cụ thủ dâm. Chẳng lẽ bác sĩ Trưởng ty Y Tế Gia Định học sách vở khác với sách vở của bác sĩ (yêu cầu sắp dấu hỏi chữ nghiêng) ở Bộ Y Tế hôm nay?

Bởi Bộ Y Tế vừa muốn trút trách nhiệm nên máy thủ dâm Dove vẫn tiếp tục quảng cáo láo lếu và tiếp tục bị bơm những người đàn ông bất hạnh trên cõi đời này. Kẻ viết bài này đã tiếp xúc với nhiều bác sĩ. Và được nghe những lời nói « đau khổ » sau đây :

— Tôi làm, ông nhà báo ạ! Nhiều thân chủ đàn ông của chúng tôi đã muốn tự tử vì cái « của quý » không chịu « dựng cột buồm » Ôi, « nửa đường đi xuống ». Đúng là « Xuân đời chưa hưởng kịp, mấy mùa Thu đã sang ». Vừa « nhỏ » vừa « mềm » mắc bao nhiêu tiền họ cũng chịu, với điều kiện « của quý » phải « bự » và « cứng ngắt ». Nay có tên lưu manh lung máy Dove, bắt buộc họ phải thử. Tên lưu manh hốt bạc và những kẻ dùng Dove thêm bệnh... teo hay thủ dâm.

Người ta đã ồn ào đánh hội cuốn truyện « Câu Chó », vì bảo nó dâm bôn. Thực ra, « Câu Chó » chỉ là cuốn truyện bần. Nhà nước tịch thu, cấm bán « Câu Chó » cũng ồn ào lắm. Thế mà máy thủ dâm như máy Dove, báo chí đã kích thạm tẻ, Bộ Y Tế ra cái thông cáo qua đường! Vậy ai chịu trách nhiệm về vụ máy thủ dâm Dove công khai kích dâm. Cộng Sản chăng? Nếu có máu hải hước, cứ việc đồ vạ cho Cộng Sản.

Có một việc còn con là cái máy thủ dâm mà không Bộ nào của nhà nước chịu trách nhiệm, kể cả Bộ Y Tế, Con Ong xin ngã nón bái phục quý vị nói phét bảo vệ sức khỏe của đồng bào. Bây giờ, Con Ong xin hỏi ông bác sĩ Trần Minh Tông (vì có cái thông cáo của Bộ Y Tế), với tư cách một y sĩ có phòng mạch đông khứa ở Khánh Hội chứ không phải tư cách một tổng trưởng Y Tế ư... đồ vạ hai câu hỏi sau đây :

— Máy Dove là dụng cụ thể thao dương vật hay máy thủ dâm?

— Dương vật tập thể thao bằng Dove có hại... sức khỏe không?

Chúng tôi xin kết thúc vụ Dove vì cho rằng đã đủ bần phạn với độc giả. Phần cảm đoán là do Bộ Y Tế, vì Bộ cũng tỏ ra biết điều khi ra thông cáo cấm Dove. Con Ong ngừng chờ Bộ tích cực làm việc.

Như vậy là nền báo chí Giao Chỉ — cái nền báo chí vừa được cái gọi là Viện Báo Chí Học Quốc Tế cho cái hân hạnh xếp hạng đèn đỏ, tức là bết tì, trong bảng tổng sắp hạng giá trị báo chí trên thế giới — đã có một cái gọi là Quy Chế.

Theo đúng thông lệ, CON ONG phải làm một bài gọi là chào mừng cái gọi QUY CHẾ BÁO CHÍ GIAO CHỈ ấy.

Trước hết và trên hết, QCBC Giao Chỉ mang số bù rất nặng. Trên đầu nó đội cái luật số 019/69. Theo đúng truyền thống mê tín của dân Giao Chỉ, cộng với 9 là 10 là số bù, số thua cả làng. Nó còn đeo theo hai số 69, hai con số 6 và 9 hợp lại thành 69 và cần được nói nhiều đến như sau này.

Những vị thanh niên tài tuấn của ta đi du học ở nước Đại Pháp về nếu không đến nỗi bị gọi là cù lùn và không làm nhục quốc thể, đều biết rằng 69 — phát âm theo tiếng Đại Pháp là Xít Nốp — là một danh từ được ghi trong Tự Điển lớn Dictionnaire de l'Amour et de la Langue Française do Hàn Lâm Viện Phú Lăng Sa ấn hành. Dịch ra tiếng Giao Chỉ, cuốn Dictionnaire đó có tên là Tự Điển Tình yêu và Miệng Lưỡi Phú Lăng Sa. Chỉ cần căn cứ trên con số bù 19 và số Xít Nốp văn miêng đó ta cũng đã có dự dừ kiện để khẳng định rằng cái gọi là Quy Chế Báo Chí Giao Chỉ là một bản văn vừa văn miêng vừa khốc hại. Vì bị số bù-19- những người làm báo, viết báo chân chính xứ này rồi đây sẽ lâm thảng khốn nạn, tán gia bại sản, thân bại danh liệt vì Quy Chế. Đồng thời sẽ phải xử dụng nhiều đến miệng lưỡi vì số Xít Nốp người viết báo chỉ dùng ngòi bút nhưng vì số đã định phải Xít Nốp nên đây có lẽ là con số tiền định cho biết rằng mai đây sẽ có nhiều tên nhà báo phải dùng đến miệng lưỡi khi bị đưa ra Tòa chiếu theo những điều khoản buộc tội trong Quy Chế. Dùng đến miệng lưỡi trước Tòa để : một, cãi bướng nếu hào hùng, hai, dề van xin, lạy, lục đến hèn hạ.

Con số Xít Nốp — 69 — đè nặng trên tinh thần bản văn Quy Chế Báo Chí và chắc chắn nó sẽ có ảnh hưởng lớn đến nghề viết báo và đời sống của những người viết báo ở xứ này, bởi vì ngoài con số 69 nằm ngay trên đầu văn kiện, lại còn một con số 69 nữa nằm ngược đầu đuôi ở cuối bản văn : Quy Chế Xít Nốp có đúng 69 điều, và Điều 69 kết thúc bản văn như sau :

— Điều 69 — Luật này được đăng vào Công Báo VNCH.

Và luật này được ký vào ngày hết năm 69 Tây, tức là ngày 30 tháng 12 năm 1969.

Trước khi đi sâu vào chi tiết trong văn kiện QCBC — CON ONG sẽ làm việc đi sâu này trong những số sắp tới — chỉ mới đi qua những con số đầu và số cuối văn kiện, để lo âu vì số bù 19 và thắc mắc vì số Xít Nốp văn miêng, chúng tôi xin mạn phép bắt chước lời cụ Nguyễn văn Vĩnh ngày xưa, người viết văn, viết báo tiên phong của làng báo Giao Chỉ, nói một câu rằng :

— Báo chí Giao Chỉ sau này hay hoặc dở là ở hai chữ Xít Nốp.

QUI CHẾ XÍT NỐ



Lục Xi

GIẢI VĂN CHƯƠNG TỔNG THỐNG

Giải văn chương Tổng Thống 1969 đã có kết quả. Bài này chỉ bàn về bộ môn văn. Bộ môn văn có bốn ông thầy chấm giải :

1. Nguyễn Mạnh Côn
2. Mai Thảo
3. Võ Phiến
4. Bình Nguyên Lộc.

Tác phẩm gửi về dự giải gồm vài chục bản thảo và mười cuốn đã xuất bản nhưng con số in ra không là bao và bán rất ế. Tuần báo Tuổi Ngọc đã cho đăng hết tên tuổi các « nhà văn » và « tác phẩm » dự thi. Người ta thấy toàn những « nhà văn » xa lạ trừ vài người quen thuộc :

— Trần Tuấn Kiệt, nổi tiếng về thơ hơn về văn. Và người ta vẫn coi ông như một thi sĩ.

— Trang Châu, người viết mới đang được chú ý vì những thiên ký sự ngắn của ông viết về thầy thuốc nhà binh trẻ gắn liền với chiến địa rất thực, rất... thời đại bình lửa hôm nay.

— Đỗ Tiến Đức, nổi tiếng nhờ được làm Giám Đốc Nha Điện Ảnh.

Tôi viết bài này không nhằm mục đích giảm uy tín của giải thưởng hay ác ý với người trúng giải nhất. Mà chỉ nhằm nâng cao giá trị của giải thưởng cũng như muốn đánh chết một tiền lệ như nhược của giải thưởng. Đáng lẽ, ông Thương Sinh phải viết bài này. Song ông ta nại có quen cả bốn ông thầy chấm thì lần người trúng giải nhất nên ông ta từ chối. Tôi xin được viết. Ông Thương Sinh ra điều kiện được cắt bỏ những đoạn dễ gây ngộ nhận. Vì, ở báo Con Ong có nhiều người viết văn, tuy không dự thi nhưng không thích mang tiếng đổ kỵ. Vậy tôi viết bài này rất bình tĩnh. Đoạn nào thiếu bình tĩnh, nhờ ông Thương Sinh sửa hoặc bỏ giùm.

Giải văn chương Tổng Thống 1969, bộ môn văn, đã loan báo :

Nhất : Má hồng của Đỗ Tiến Đức

Nhì : Y sĩ tiền tuyến của ông Trang Châu

Không phải ông Đỗ Tiến Đức là Giám đốc Nha Điện Ảnh mà dự luận nghĩ không đẹp về cái giải thưởng cao quý mà ông đã cố gắng đoạt được. Ngay từ khi biết tin ông Đỗ Tiến Đức gửi Má hồng dự thi và biết tên người chấm Má hồng, văn lâm đã xi xào chuyện một người không làm văn nghệ nhưng thích đi hầu bắt cứ ông lớn nào có máu văn nghệ. Người này đã tới nhà từng vị giám khảo để lạy lục yêu cầu khản khoản quý vị giám khảo « rộng lượng hải hà » cho chủ hân trúng giải nhất.

Do đó, khi Má hồng trúng giải nhất, có bốn điểm cần làm sáng tỏ.

1. Ông Đỗ Tiến Đức cũng có tên trong danh sách các vị giám khảo giải điện ảnh 1969.

2. Ông Võ Phiến là phụ tá của ông Đỗ Tiến Đức và là người xuất bản cuốn Má hồng.

3. Cuộc vận động Má hồng trúng giải nhất cho ông Đỗ Tiến Đức.

4. Má hồng gồm toàn những nhân vật xấu mặt sát chế độ thậm tệ.

Về điểm 1, người ta có thể nghĩ rằng, ông Đỗ Tiến Đức rất dễ gây ảnh hưởng hay áp lực cảm tình đối với các vị giám khảo bộ môn văn. Nếu ông Lan Đình mà trúng giải nhất, dự luận cũng đặt thành vấn đề vì ông Lan Đình có chân trong ban tổ chức giải thưởng văn học nghệ thuật.

Về điểm 2, ai cũng biết, Bộ Thông Tin thuê ông Nguyễn Ngọc An làm tổng trưởng, ông Võ Phiến bị tai họa vì dám phạm kỷ luật công chức, ký tên vào kiến nghị đòi hủy bỏ kiểm duyệt. Sau đó, văn lâm gây áp lực, Bộ Thông Tin không cách chức « bành Sở » của ông Võ Phiến nhưng mời ông sang Nha Điện Ảnh làm phụ tá cho ông Giám đốc Đỗ Tiến Đức. Rồi ông Võ Phiến được mời chấm giải văn chương. Rồi ông Đỗ Tiến Đức dự giải văn chương. Chẳng biết, ông Võ Phiến có vì « xếp », có cảm ân... phụ tá mà chơ ông Đỗ Tiến Đức điểm cao không? Nhưng Má hồng do ông Võ Phiến xuất bản. Các giải thưởng văn chương ở ngoại quốc không phải là không có bản tay bần của các nhà xuất bản mớ vào. Vậy người ta có quyền nghĩ không tốt về ông Võ Phiến và giải thưởng cho ông Đỗ Tiến Đức.

Về điểm 3, cả làng văn nghệ đã rõ. Nếu cần chứng minh, ông Nguyễn Mạnh Côn sẽ chứng minh.

Về điểm 4, điểm quan trọng nhất. Đọc cuốn Má hồng, người ta thấy toàn những nhân vật xấu. Công chức thì lấy công xa đi tán gái. Quân nhân thì say rượu, chửi thề vung tí mạt. Và tất cả đều ngoác miệng chửi xỏ chế độ.

GIÔNG TỔ MỚI

TRƯỜNG GIANG PHÓNG SỰ TIỂU THUYẾT CỦA THƯƠNG SINH

KỶ 3

Những Xuân tóc đỏ chủ báo, những lái báo chủ báo, những chó nhầy bàn đọc chủ báo, những thầy chùa, cố đạo chủ báo cũng phải trở về nguyên lối của họ. Như nhà văn Hoàng Hải Thủy phải là chủ báo của phụ nữ. Như nhà văn Nhật Tiến phải là chủ báo của thiếu nhi. Như nhà văn Mai Thảo phải là chủ báo văn học nghệ thuật. Như văn Lê Tất Điều phải là chủ báo của thanh niên văn văn... Những cái « như » này, không có hôm nay. Và, bạn đọc đã thấy, báo của phụ nữ toàn do bạn bán thuốc chơi lâu chủ trương, báo của thiếu nhi toàn do bạn ăn cắp hương chuẩn. Nội những bất bình nhỏ đó đã là « lửa » trong văn chương chổi chà.

Lại phải kể những bi kịch trên sân khấu chính trị, những hài kịch — chọc — chửi sau sân khấu chính trị. Và, phải tưởng tượng số phận mình nằm gọn trong tay bạn chó đẻ, tôi nghĩ, chả có gì đáng bị nhân nhó khi nhận mình đã viết sống sượng, nham nhở. Cuộc đời còn nham nhở hơn nhiều. Nếu tôi kể chuyện một ông nghị sĩ già được gái giang hồ hò hẹn rồi cho leo cây, khiến ông ta lều bều như chó mất chủ nửa đêm trên đường Catinat, trong khi con gái giang hồ đang ôm ấp thằng bạn thất nghiệp của tôi, miệng ra là chửi thẳng nghị sĩ già ham chơi trống bỏi, chỉ địa cho đi kỹ và chăm chỉ hơn chỉ địa cho các cuộc quyền tiền phước thiên, tôi chắc bạn đọc sẽ khóc thét. Hay nếu tôi kể chuyện một ông nghị sĩ tài ba bị vợ cấm cho hàng chục cái sừng. Ông nghị sĩ này đành cầm miệng và trả thù tình địch bằng cách cúp ngân sách tưới hột sen của cơ quan tình địch mình phục vụ, bạn đọc sẽ... chửi thề ! Nhưng tôi hứa sẽ không gọi rõ tên một ai. Vũ Trọng Phụng đã không gọi rõ tên một ai. Nhân vật trong những phóng sự tiểu thuyết bất hủ của ông là những nhân vật điển hình cho từng giai cấp trong xã hội. Và hề là giai cấp trí thức hay thống trị thì được hưởng những ngọn roi tàn nhẫn của tay đánh roi nghệ thuật nhất. Vũ Trọng Phụng chính là tay đánh roi trào phúng tuyệt vời trong văn chương Việt Nam. Rất tiếc ông không được sống với hoàn cảnh hôm nay để tạo ra những nghị Hách khà ố, những thị Mịch thê thảm những Vạn Tóc Mai điểm đàng, những Long xấu số, những thẳng quan liêu hống hách, những ông ký giả hiện ngang v. v. . .

Tôi lớn lên trong nhiều cảnh đời đời của xứ sở. Hiềm nỗi chưa được học đánh roi đã vác roi đi đánh. Thành ra đánh lão. Roi biến thành gậy... đánh chó. Nhiều khi, vạt tay lên trán vào những buổi chiều cô đơn nhất, tôi tự hỏi, nếu Vũ Trọng Phụng lớn lên trong một xã hội mà bạn thống trị vô liêm sỉ, bạn trí thức đốn mặt như xã hội này, ông có thể bình tĩnh khi phán xét chúng nó ? Thời đại nó ảnh hưởng đến ngòi bút một cách khốc liệt. Cho nên, chúng ta không ngạc nhiên thấy một Hiếu Chân sâu sắc, thâm trầm của tiền 1-11-63 đã chìm ngấm sau 1-11-63. Rất dễ hiểu. Vì sau 1-11-63 sâu bọ lên làm người nhan nhản. Sâu bọ ngu dốt, đầu hiệu lẽ

phải, đầu thắm chữ nghĩa thánh hiền. Chúng cầm diếc và lơ lảo như bầy chó rách, giữ cửa quan sang. Giáo dục chúng nó bằng lời cụ Không, cụ Mạnh thà rằng vạch đầu gối mà chửi đồng còn thú vị hơn. Bởi vậy Hiếu Chân đã... lạc hậu, nhường chỗ cho Chu Tử. Nhưng Chu Tử hay những người chửi tàn bạo hơn Chu Tử cũng không giải quyết được gì. Cuối cùng, người ta trở về than tiếc cho nghệ thuật trào phúng cao độ trong văn chương phóng sự của Vũ Trọng Phụng.

Nhưng, phải đau lòng mà nói rằng, trừ một vài người viết phóng sự hôm nay là biết dựng nổi một tiểu thuyết, còn lại rất những người viết bài nào biết bài đó. Rồi lúc đề tài hết hấp dẫn hay chủ báo bắt cúp là cúp. Như thế làm sao có tác phẩm ? Ngay cả Phan Nghị cây viết được nhà văn Nguyễn Mạnh Côn ca ngợi «*hiếu Vũ Trọng Phụng nhất*» trong cuốn «*Sống bằng sự nghiệp*», theo tôi, cũng chưa hề là nhà văn theo đúng nghĩa của nhà văn. Phan Nghị viết phóng sự cũng như mọi người. Không kém ai nhưng không hơn ai. Phan Nghị chỉ hơn những phóng viên khác khi ông ta viết những bài trường thuật lớn. Hầu như, miền Nam của chúng ta, chưa sản xuất nổi một cây viết phóng sự nào. Trong khi, chúng ta có vô số cây viết phiếm luận cỡ quốc tế. Như Ký Giả Lô Răng. Như Sức Mấy. Những người viết phóng sự đều ước mơ trở thành «*hậu truyền nhân*» của Vũ Trọng Phụng. Có thể họ sẽ trở thành. Khốn nỗi, trở thành thì phải viết ít. Mà viết ít thì đời. Cơ hội kiếm tiền đến với những người viết văn hôm nay chỉ có một lần. Vậy nên kiếm tiền trước, làm nghệ thuật sau. Ký giả Lô Răng sẽ viết không hay nữa, nếu mỗi ngày ông ta phải viết phiếm luận đều đều cho ba tờ báo. Sức Mấy còn hay hơn nếu ông ta chỉ viết cho một báo. Thật đáng đánh đòn những kẻ cứ chê bai nhà văn Việt Nam viết dở. Nếu họ nghĩ một cuốn sách nổi tiếng của một nhà văn Âu Mỹ đủ nuôi gia đình ông ta trọn đời. Còn ở Việt Nam, ai biết những người trúng giải văn chương toàn quốc sống ra sao ? Sách họ bán được bao nả ? Họ không được cỡ võ, chiều dài, lại còn bị lũ kèn kèn rình vô để xúm nhau đập nát, rĩa rối tác phẩm như miếng thịt thối. Rồi quyền hành của giai cấp thống trị giống lưới gươm treo trước mặt người cầm bút. Do đó đừng đòi hỏi nhiều. Nhất là đừng đòi hỏi những người viết phóng sự nham nhở phải có nghệ thuật cao như Vũ Trọng Phụng.

Tôi có tham vọng viết một phóng sự khác những phóng sự nham nhở tôi đã viết. Phóng sự mang tên GIÔNG TỔ MỚI. Viết bài trần tình trước khi vào phóng sự là một sự đại dột, nếu không muốn nói là huyên hoang, phét lác, đao to búa lớn. Nhờ phóng sự nó chả ra cái gì thì chưởi biết mấy. Tôi biết tôi. Biết rằng tôi nông nổi, dễ bị đốc xúi, thích làm... hiệp sĩ mù, hiệp sĩ say nên phải trần tình. Bây giờ, sau những tháng năm làm hiệp sĩ mù, chỉ nghe những thẳng nịnh bợ đốc xúi là múa gươm loạn, chẳng phân biệt chính tà, tôi đã khôn ra, lớn lên. Tôi biết

khinh bỉ những thẳng dân biểu, nghị sĩ sợ hãi tôi chứ không lấy đó làm hãnh diện. Chính những thẳng sợ hãi tôi đã làm hỏng tôi. Tôi cũng sẽ không nghĩ tới thời ấu thơ đen tối, chỉ bị con cái nhà giàu áp bức. Và khi viết về bọn trọc phú, bọn thống trị, bọn sâu bọ lên làm người, tôi sẽ không hẳn học, không sống sượng. Tôi sẽ rất bình tĩnh nhốt chúng vào tù ngục của muôn đời. Là văn chương. Lạy trời GIÔNG TỔ MỚI sống nổi với thử thách của thời gian. Và nó sẽ là tù ngục của bọn vô liêm sỉ của đất nước này. Tôi sẽ nhốt chúng nó. Tôi sẽ xử từng đứa. Từ khổ sai chung thân đến tử hình. Không cần dán ảnh chúng nó vào tường nhà tù. Nhưng cả nước sẽ biết mặt chúng nó. Chúng nó sẽ nhận ra chúng nó. Con cháu chúng nó sẽ biết «*công đức sự nghiệp*» của tiền nhân. Tôi quyết trả thù chúng nó vì chúng nó đã, thay phiên nhau, làm bẩn quê hương Việt Nam yêu dấu, làm khổ đồng bào ta.

Một người bạn bảo tôi «*Người ta bắt mẫn, chống đối là khi người ta nghèo khổ. Nay cậu ăn nên làm ra, còn bắt mẫn, chống đối cái nỗi gì ?*» Văn chương là bắt mẫn chống đối. Văn chương có sứ mạng làm cho cuộc đời tốt đẹp của chân, thiện, mỹ. Người viết văn nào không bắt mẫn chống đối là... lái văn. Là bọn chủ báo ngu dốt, tối ngày chỉ biết lượm bạc cắc và nghĩ cách cạnh tranh bất chính. Người viết văn không thích chống đối nữa là người đã chết, đã ngủ yên dưới nấm mồ quên lãng. Hoặc anh sẽ bị giết để anh hết chống đối. Hoặc anh chống đối để bị giết. Như thế anh hãy chọn nghề viết lách. Tôi không chọn nghề viết lách. Tôi làm nghề viết lách y hệt «*con chim tới từ núi lạ, ngựa cỏ thì hốt chơi*» Rồi mê hốt. Và phải chọn viết lách làm cái nghề. Để nghĩ tới một mai của con chim «*Ca ánh sáng bao lần giây máu đỏ. Rồi một ngày sa rụng giữa bình minh*». Và, quả là định mệnh nó an bài, tôi không muốn ký bút hiệu Thương Sinh mà vẫn phải ký.

Bút hiệu làm cho tôi buồn, làm cho vợ con tôi khổ, sẽ chỉ ký cho Giông Tổ Mới và những bài báo, những cuốn sách không sống sượng, nham nhở. Tôi muốn ngoi lên một mức cao hơn, cái mà nhà văn Nguyễn Mạnh Côn gọi là nghệ thuật. GIÔNG TỔ MỚI sẽ dài lắm và sẽ ngắn lắm. Nếu viết vài kỳ mà tôi lượng sức tôi không viết nổi hay sức khỏe bị đe dọa, tôi sẽ chấm dứt ngay. GIÔNG TỔ MỚI dự định viết 10 cuốn, mỗi cuốn 200 trang chữ nhỏ. Nếu nó không có cái DUYÊN tức là tôi học hành lem nhem. Kiến thức còn xanh, nó không trở thành «*tác phẩm*» thì ít ra nó cũng là một «*đồ cụy măng*» ghi lại sinh hoạt của Xã Hội Việt Nam từ sau ngày 1-11-1963 tới hôm nay. Bạn đọc sẽ gặp đủ mặt ti tiện, đủ bọn cỏ đuôi chó... GIÔNG TỔ MỚI sẽ thổi tung mặt trái của chúng nó, mặt trái của xã hội đau thương.

Saigon, 20-1-1970

THƯƠNG SINH

(kỳ sau tiếp)

CÁCH THỨ BA ĐỀ « GỖ THỂ KẾT » LÀ CÁCH... LÙNG LÙNG Ở GIỮA

TIN... ĐỘC

★ HOANG NHAM Thầu lượm

CÁI ANH KÝ GIẢ NÀY... ĐỀU QUÁ SAO LẠI BẮT ÔNG ĐƠN... NẪM GIỮA ?

★ ĐA SỐ KÝ GIẢ DỰ CUỘC HỢP BÁO CỦA KHỐI D.T. VỀ ĐỀU
BỊ ANH ÁCH TRONG BỤNG.

SÈ GHÈNH.— Trong tuần qua, khối Dân Tộc Thượng Viện đã mở một cuộc họp báo để trình bày lập trường, đường lối, chủ trương của khối.

Khối Dân Tộc TV có một đặc điểm rất đáng khen là: Khối có một ông Nghị Sĩ... đẹp giai: Đó là ông Trần Văn Đôn. Vị này mà ở Âu Châu thì « suya » là sẽ được mời vào Hội Playboy.

Ngoài ra, khối còn có ông Nghị Bửu, ông này giỏi ăng lê lắm. Ông mà làm thông ngôn thì nhất. Tiếc rằng ông lại làm Nghị Sĩ. Thành ra nền thông ngôn nước nhà mất đi một bậc hùng tài.

Theo các ký giả dự cuộc họp báo của khối DT thì các vị chủ tọa đã tìm cách tránh né hầu hết câu hỏi của ký giả: Hoặc trả lời theo kiểu... « húp cháo nóng ».

Vì thế cho nên các ký giả đã không thỏa mãn. Cứ thấy anh ách ở trong bụng.

Có anh ký giả giai như đĩa, cứ bám theo NS Đôn mà hỏi về sự « đứng giữa » của ông. NS Đôn sùng quá bèn gắt rằng:

— Tại sao các anh cứ bắt tôi... « nằm giữa »? Sao các anh không thể cứ cho tôi đứng trên có được không? Không hiểu tại sao anh ký giả này lại bắt NS Đôn « nằm giữa »? Ở đời phàm cái gì nằm ở « giữa » thì hay... hăm anh ký giả cứ bắt ông Đôn

nằm giữa, tức là nằm vào « đều ». Và ông Đôn giận là cái chỗ hăm đó; Thế là anh phải.

LỘN MỀ

TỬ THÂN

Theo anh bạn Ký Nhô bên đồng nghiệp TV, thì trên một chuyên phi cơ, ông DB Hồ Hữu Tường chả biết hứng cái gì đã đọc một bài thơ đường luật rằng:

Nay lại dừng chân đất Phú Xuân.

Bồi hồi tưởng nhớ tiếng kinh luân

Ba lần trảy Bắc ngai hừng chí

Máy thuở về Nam tở tử thân

Non nước tôi bồi chờ hồ tướng

Nhân dân tiêu tụy đợi mình quân

Cổ đô đã khốc bao tang tóc.

Uông tử vật vờ: Tết Mậu Thân

Bạn Ký Nhô cho biết rằng ông Hồ Hữu Tường gãi háng làm xong bài thơ bèn giải thích rằng: vị « Hồ Tường » đây chính là ông Tôn Thất Đính. Nhưng ông Hồ không chịu tiết lộ ai là Minh Quân.

Nếu đúng như Ký Nhô đã viết, thì đây là một bài thơ « nâng bi », chứ không phải là một bài thơ hoài niệm kiểu Bà Huyện Thanh Quan, càng không phải tác giả nhằm nói lên những đau thương của đất nước.

NHÂN TIN

— Ô. VŨ BAN đường Hồng thập Tự Saigon, chúng tôi đã nhận 5.000đ của ông đóng góp vào cây Mùa Xuân cho lính sẽ chuyển tới Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị.

Ô. MỘC ĐẶC NGUY-VĂN-LINH xin mời tới Tòa-Soạn M. V.

— Ô. AN Thương Phế Binh lại gặp TTS Con Ông nhận 2.000đ của một vị hảo tâm gửi tặng.

★ NHƯNG KINH NGHIỆM CHO BIẾT CÁI... LÙNG LÙNG Ở GIỮA CHỈ TỒ LÀM KẾT THÊM
★ BẢNG CỜ : ÔNG ĐS VINH THỌ

SÈ GHÈNH.— Nguồn tin chính thức cho biết vì không được thỏa mãn trong cuộc họp báo của khối dân tộc hôm 16-1, hôm sau, nhiều ký giả đã đi tìm gặp các NS trong khối này để hỏi. Đặc biệt là vấn đề « Làm thế nào để gỡ thế kẹt của dân tộc ? »

NS Sách, người đẹp giai, và xứng đáng vào hội play-boy, đại diện khối DT đã giải thích rằng: khối chủ trương hai cách gỡ thế kẹt:

1) Tranh thủ khối đồng quân chúng thâm lặng.

2) Phát động một cuộc cải cách rộng lớn từ trong ra ngoài chính quyền.

Tuy nhiên NS Sách lại nói tiếp: Cách thứ nhất quyền rũ, nhưng rất nguy hiểm. Vì cũng đang tận lực khai thác cách này, và cách thứ hai thì không thể thực hiện được trong lúc này.

Mục tiêu chính của khối DT là « gỡ thế kẹt ». Khối đưa ra 2 cách nhưng cách I rất nguy hiểm, có nghĩa là khối cóc dám áp dụng. Cách II thì không thể thực hiện lúc này; tức là nếu khối cứ thực hiện bừa đi thì 99/10 là không ăn... giải rút gi.

Vậy thì không biết khối DT làm thế nào để « gỡ thế kẹt của dân tộc », vốn là chiêu bài mà khối đã trưng ra.

Giới am hiểu chính tình ở đây cũng mù tịt trước câu hỏi trên. Tuy nhiên họ vẫn cố « đoán mò » có lẽ khối DT còn 1 cách thứ ba chưa tiện nói ra.

Giới này tiếp tục « đoán mò » rằng bởi vì khối DT của NS Đôn chủ trương... đứng giữa, cho nên các phương cách chỉ đạo cho cuộc tranh thủ của khối cũng phải giống với chủ trương trên.

Theo giới am hiểu thì rất có thể cách thứ ba của khối sẽ là cách... lùng lùng ở giữa.

Song le, dự luận tỏ ra nghi ngờ hiệu lực của cái cách « lùng lùng » đó.

Bởi vì kinh nghiệm đã cho biết phàm cái sự « lùng lùng ở giữa » thường chỉ gây ra thêm làm cái kẹt, thay vì gỡ thế kẹt.

Một bằng chứng gần nhất là ông Đại sứ Vinh Thọ.

YKCO

CHÍNH KHỨA VÀ KÝ GIẢ

Mới đây YKCO nghe đồn rằng có một NĐKG đã mở đại hội đề bầu ban quản trị.

Chả biết đó là NĐ nào. Bởi vì ở nước Anamta có tới những hai Nghiệp Đoàn ký giả. Au cũng là « cái hay », chớ nó phù hợp với tình trạng « hay ho » của đất nước.

Người ta đồn rằng cuộc bầu cử diễn ra sôi nổi lắm. Đáng khen lắm. Bởi vì có mấy ông chính khứa hoạt đầu tham dự. Mấy ông này mưu toan lũng đoạn Nghiệp Đoàn; mưu toan biến nghiệp đoàn thành một công cụ của họ.

Còn khuya, trong nghiệp đoàn có những người đáng tuổi...bố anh chính khứa. Kinh nghiệm có thừa. Họ không làm chính trị vì nghĩ chính trị bần. Anh chính khứa tưởng họ ngu, toan nhào vô thao túng.

Nghiệp đoàn ký giả là 1 tờ chức qui tụ những thằng đạo công viết lách ». Anh chính khứa viết lách hồi nào? chữ nghĩa đâu mà viết? Nói một câu không gây gợn! Viết một câu bắt thành cú... thì chỉ có thể làm đến... chính khứa! Sức mấy làm được ký giả. Nhờ anh tí.

Làm chủ báo cũng còn được. Vì đôi khi, công việc làm chủ báo chỉ đòi hỏi một khả năng... ký bông giặt đồ.

Vi ngu dốt nên không biết thêm. Anh chính khứa lại đòi quyền được bầu. Nghe nói có nhiều đoàn viên trẻ đã đứng lên phản đối, đá kích anh chính khứa.

Nghĩ cũng tội nghiệp! Tội nghiệp cho một... con lừa.

CẨM QUÂN SĨ ĐÓNG GÓP TIỀN nhưng không cấm các xếp nhỏ

SÈ GHÈNH. Theo tin của đồng nghiệp TT khi đại tướng Tổng Tham Mưu Trường QLVNCH vừa ký 1 sự vụ văn thư, trong đó Đại Tướng kêu gọi quân sĩ tránh tiêu xài xa xỉ trong dịp Tết.

SVVT cũng còn chỉ thị cấm quân sĩ đóng góp để tổ chức liên hoan mua quà biếu v.v... dưới bất cứ hình thức nào.

Cái SVVT trên thật là qui hóa. Nó giúp cho các đảng lính tránh có cơ để biện hộ mỗi khi các bà vợ lính nhần nhò leo nhèo về các việc như là: nhà hết gạo, hết mắm; dầu ăn không còn một giọt v.v...

Nếu có bị các bà vợ « yêu sách » như thế, quý vị lính tráng chỉ việc đưa cái SVVT kia ra cho vợ xem: Đây này Đại Tướng bảo không được tiêu xài xa xỉ.

Một điểm khác nữa của SVVT cũng rất đáng hoan nghênh Đại Tướng chỉ thị « Tuyệt đối cấm Quân sĩ đóng góp để tổ chức liên hoan, mua quà biếu v.v... »

SVVT chỉ « cấm quân sĩ đóng góp, «chứ không cấm các xếp nhỏ» «khuyến» quân sĩ đóng góp để mua quà biếu xếp lớn».

Do đó, Tết này, quân sĩ vẫn có thể hy vọng tiếp tục duy trì được cái... tập tục cổ truyền.

Trước năm Chó, đọc quy chế Báo chí ĐỂ BIẾT BÁO ANNAM SƯỞNG HAY KHỔ NHƯ CHÓ

★ NHỮNG THẮNG NHÀ BÁO CÓ THỂ BỊ PHẠT TỪ 15 NGÀY ĐẾN 5 NĂM, VÀ PHẠT TIỀN TỪ 5.000đ ĐẾN 1.500.000đ.

Cho đến nay, làng báo Việt Nam đã già trên 100 tuổi. Nhưng vẫn sài đẹn, chưa làm sao vươn lên được. Vì thế đã có người nói rằng làng báo Việt Ngữ là một cây còi thụ, nhưng là một thứ còi thụ... trồng trong chậu cảnh!

Vì bị trồng trong chậu cảnh, nên các ông giữ vườn tha hồ cắt xén theo ý mình. Ông này muốn chậu cảnh có hình con chim, ông kia thích đời thành hình con cò v.v... Nên đã từng có người phải than rằng làng báo An Nam khổ như chó.

Cái khổ nhất là không có những luật lệ rõ ràng. Làng báo bị chi phối bởi một rừng luật lệ chẳng chặt, được ban hành rải rác từ năm 1881 đến nay.

Vì quá nhiều, luật lệ, nên những mần gân đây, để cho giản tiện, trên thực tế, báo chí hầu như bị chi phối bởi một thứ « luật lệ » duy nhất. Mà luật lệ đó, là « cái hững » của Bộ Thông Tin. Khi « hững » lên, thì cho ra báo bừa bãi. Rồi khi « hững » lên, lại đóng cửa báo bừa bãi. Chỉ vì một chuyện bực mình nhỏ nhoi, vì một lời can thiệp của một thế lực nào đó, cái điện thoại được nhắc lên, thế là cả một tờ báo lớn, có thể « đi đời nhà ma »! Vì làm báo bấp bênh như trứng để đầu gậy, như vậy, nên chỉ có những kẻ nghiệp chường mới dám đầu vào làng báo. Còn giới tư bản, ít ai muốn đầu tư vào nghề báo, thành ra làng báo Việt ngữ như bị thiếu ăn, già hàng trăm tuổi mà vẫn « sài đẹn » không sao lớn lên được.

Biết rõ điều đó, nên từ trên 10 năm nay, cả làng báo lẫn chánh quyền đều băn khoăn về một đạo luật báo chí. Ai cũng muốn làng báo có một luật lệ hẳn hoi, nhưng lại cứ sợ báo chí như con ngựa chứng, nếu thả lỏng, không kiểm chế được. Nên chánh quyền nào cũng muốn có luật báo chí cũng định làm luật báo chí nhưng rút cục lâu lâu chỉ có những biện pháp trừng phạt báo được ban hành.

Tới năm 1967, việc làm luật báo chí được chính thức ghi vào hiến pháp. Và cứ theo hiến pháp, thì đáng lẽ luật báo chí đã phải được hoàn thành trước cuối năm 1967. Nhưng mãi hơn 2 năm sau, qua bao nhiêu thử thách, đến ngày 30-12-1969 vừa qua, luật quy chế báo chí mới chính thức được ban hành.

Đối với làng báo, « biến cố » quan trọng nhất trong năm con gà, là sự xuất hiện quy chế báo chí. Trước khi bước sang năm chó, thứ

Xét qua quy chế này, xem làng báo An Nam đã đến hồi thái lai chưa, hay vẫn tiếp tục bị khổ như chó.

Luật báo chí số 19/69 ngày 30-12-69, gồm tất cả 8 chương và 69 điều.

1. Chương thứ nhất quy định quyền tự do báo chí là một quyền căn bản. Và ghi rõ: « Báo chí không thể bị đóng cửa nếu không có quyết định của cơ quan tư pháp » đồng thời, minh thị cấm chế độ kiểm duyệt.

Nói chung, chương đều rất thom, đúng với tinh thần điều 12 hiến pháp. Chỉ tiếc điều 12 HP quy định chung cả quyền báo chí và quyền xuất bản. Đáng lẽ, luật báo chí chung với luật xuất bản thì hơn. Vì luật 19/69 chỉ quy định riêng về báo chí, nên trong khi điều 12 HP cấm kiểm duyệt đối với cả báo chí sách vở, mà đến nay, sách truyện vẫn bị sớ phối hợp nghệ thuật kiểm duyệt. Nghĩa là điều 12 HP chỉ mới được tôn trọng có một nửa. Còn một nửa thì tiếp tục bị vi phạm trắng trợn, nhưng mọi người vẫn tỉnh bơ, kể cả những người đã ăn thề trung thành và bảo vệ hiến pháp, chống lại mọi sự vi phạm « bất cứ từ đâu tới ».

Với chương 1 của luật 19/69, từ nay, bộ Thông Tin không còn quyền đóng cửa báo nữa, mà chỉ có tòa án là cơ quan duy nhất được quyền ra lệnh đóng cửa báo mà thôi.

Tuy nhiên, sau khi luật đã hoàn thành, và chỉ vài ngày trước khi ban hành, Bộ Thông Tin đã làm một mẻ lưới vét, đóng cửa một lúc hết mấy tờ báo, như Sống Còn, Tiếng Nói Dân Tộc v.v... Số phận mấy tờ báo này, y như những binh sĩ xấu số đã bị tử trận sau khi hiệp định đình chiến Genève 1954 đã ký kết, và trước khi chính thức có hiệu lực!

Báo chí cũng không bị kiểm duyệt, đục đẽo một cách nham nhỡ nữa. Điều này chẳng mới mẻ gì. Vì hiến pháp 1967 cũng đã ghi rõ như vậy. Chỉ tiếc rằng dưới thời nội các của Luật Sư Nguyễn Văn Lộc, tuy là chính phủ đầu tiên của đệ nhị Cộng Hòa, và ông Thủ Tướng là một luật gia, nhưng chẳng những Bộ Thông Tin đóng cửa báo bừa bãi, mà còn ngang nhiên tái lập chế độ kiểm duyệt, coi như không có hiến pháp, hay đọc hiến pháp mà không hiểu! Thật là một điều điếm nhục cho hàng ngũ luật gia. Bây giờ ông Lộc đang sống sung sướng ở bên Tây. Chắc ông hãnh diện về sự nghiệp

chính trị của ông đã đưa đến kết quả là cuộc sống sa hoa ngày hôm nay.

2. Chương hai nói về thủ tục xuất bản báo. Bất cứ người nào, ít nhất 25 tuổi, có văn bằng báo chí, văn bằng đại học, đã làm thư ký tòa soạn trên 1 năm, hoặc đã làm ký giả trên 2 năm, hay đã làm chủ nhiệm trên 6 tháng đều có quyền nộp hồ sơ khai báo, để ra báo. Một tháng sau ngày nộp hồ sơ, Bộ T.T. phải cấp biên nhận chính thức để ra báo, nếu không có quyết định từ chối. Nếu bị từ chối, người định ra báo có thể kiện lên Tham Chánh viện, tức tòa án hành chánh, để xin hủy quyết định của Bộ T.T.

Cứ xem như vậy, thì việc ra báo có vẻ dễ dàng. Sự thật thì nó dễ dàng hơn trước nhiều. Vì trước kia, được phép ra báo là một ân huệ. Bây giờ là một quyền của những người có đủ điều kiện. Nhưng Bộ Thông Tin vẫn có một ngàn lẻ một lý do để từ chối không cho ra báo. Mặc dầu có thể kiện lên Tham Chánh viện, nhưng cũng chỉ như « con kiến mà kiện củ khoai », nước mẹ gì. Hơn nữa theo điều 6, chủ nhiệm, chủ bút và quản lý phải là những người « không có hành vi nhằm mục đích tuyên truyền hay thực hiện chủ nghĩa Cộng Sản ». Điều này quá mơ hồ, vì những kẻ có hành vi và mục đích này, nếu không phải là người đã có án, thì làm sao biết được.

Điều 6 còn nói: « chủ nhiệm, chủ bút quản lý, một trong 3 người này không được hưởng quyền « đặc miễn tài phán », điều này nhằm mục đích để nếu tờ báo có lỗi, thì sẽ truy tố một trong 3 người kể trên. Vì sợ nếu cả ba cùng là dân biểu Nghị sĩ bất khả xâm phạm thì không truy tố được. Sự phòng xa này không cần thiết. Vì theo hiến pháp, dân biểu và NS phạm pháp quả tang vẫn có thể bị truy tố, nếu không có sự can thiệp của QH. Các tội phạm về báo chí, đều là quả tang, vậy lo gì ?

3. Chương ba nói về quyền hạn và trách vụ của báo chí.

Với luật báo chí 19/69, Nếu Bộ Thông Tin bị mất quyền sinh sát đối với báo chí, thì Bộ Nội Vụ lại tăng quyền. Đó là quyền tịch thu báo chậm nhất. Tám ngày sau khi tịch thu, cơ quan ra lệnh tịch thu phải truy tố tờ báo trước tòa. Nếu được tòa tha bổng, báo được quyền đòi bồi thường thiệt hại.

Điều này là một con dao hai lưỡi đối với báo chí lẫn chánh

quyền. Chánh quyền có thể thu hồi báo, rồi ra tòa, thua cũng được, và đến Tết Congo, chưa chắc nhà báo đã được bồi thường, vì luật không ghi rõ thời hạn và thủ tục bồi thường. Cứ mỗi tuần, nhà nước tịch thu cho vài ba lần, báo sẽ sạt nghiệp mà chết.

Rồi khi ra tòa, nếu được tha bổng, báo sẽ được đòi bồi thường. Nhưng chính vì điều này, biết đâu báo khó có hy vọng được tha bổng. Vì tòa án là một cơ cấu Quốc gia cứ xử cho Quốc gia phải bồi thường hoài. Hơn nữa, làm như vậy, lại mất uy tín cho cơ quan hành pháp cho nên, một khi đã bị tịch thu, báo khó có hy vọng được tha bổng. Nhất là về cái điều khoản luận tội được quy định một cách quá mơ hồ.

Nhưng đừng tưởng như vậy rồi nhà nước cứ việc « chơi » báo chí bằng cách nhằm mắt mà tịch thu. Thời buổi bây giờ, làm cho báo lên, tốn kém và vất vả lắm. Thành ra, đóng cửa báo mới sợ, chứ tịch thu báo là một cảnh quảng cáo hay nhất. Một tờ báo ít độc giả, chỉ bị tịch thu vài ba lần trong một thời gian ngắn là có thể bán chạy ngay, tuy báo bị tịch thu có thiệt hại, nhưng còn lợi hơn, và « danh giá » hơn việc tặng tranh, tặng đồ nhiều. Rút cục, nếu nhà nước không thận trọng thì chủ trương diệt báo bằng cách tịch thu có thể bị hậu quả trái ngược là quảng cáo cho tờ báo. Cũng giống như Tổng Thống càng gay gắt nhiều với những lời nói việc làm của ông Đôn, càng làm cho ông ta nổi tiếng!

Theo điều 25, báo chí có thể trích dịch trung thực và ngay tình những bài báo ngoại quốc được phép lưu hành tại VN. Điều này sẽ rất có hại cho báo ngoại quốc. Trước đây, có những tờ báo ngoại quốc được phép lưu hành ở VN, nhưng nếu báo Việt trích dịch đăng lại, thì bị đóng cửa. Bây giờ, vì sợ báo Việt ngữ có quyền đăng lại, nên nhiều tờ báo ngoại quốc sẽ bị cấm lưu hành, mà đáng lẽ, trước đây được lưu hành.

Điều 28, điều khá t khe đến mức quái gở. Điều này chẳng những cấm phổ biến các tin tức thất thiệt, mà còn cấm phổ biến cả tin tức có thiệt « với dụng ý, có thể gây ra một trong những tác dụng sau đây:

- a) Làm phương hại nền an ninh quốc gia hay trật tự công cộng;
- b) Làm phương hại đến kinh tế, tài chánh quốc gia;
- c) suy giảm kỷ luật và tinh thần chiến đấu của

quân đội.

d) gây chia rẽ giữa các tôn giáo, các địa phương, các sắc dân.

Điều này là một cái máy chém có thể pháp xuống cổ báo chí bất cứ lúc nào. Bởi vì, tin có thiệt cũng cấm loan. Còn có dụng ý hay không thì làm sao biết được.

Chẳng hạn, loan tin về cuộc biểu tình đập phá HV ngày 20-12-69 cũng có thể phạm vào khoản a kể trên.

Loan tin nghị định tăng thuế kiem ước 1569 là một nghị định phi pháp bất dân đóng thuế phi pháp, có thể bị coi như phạm vào khoản b kể trên.

Loan tin một số binh sĩ Mỹ tại chiến trường đã không chịu tiến lên theo lệnh của cấp chỉ huy, có thể bị coi là phạm vào khoản c.

Loan tin về các cuộc đánh lộn giữa thanh niên Công giáo và Phật tử hồi tháng Tám 1964, bị coi là phạm vào khoản c.

Với điều 28 kể trên quyền tự do báo chí được ghi trong chương 1, có thực sự còn tự do nữa không ?

Điều 29 cũng ác ôn không kém: không được phổ biến các tin tức tài liệu và luận điệu nhằm đề cao chủ nghĩa, chủ trương hay hành động của Cộng Sản, hoặc trung lập thân Cộng Sản.

Loan tin về một cuộc đụng độ mà Cộng Sản nắm phần ưu thế, cũng không được ? Trích đoạn trong diễn văn của một nhân vật BV huyện hoang ca tụng chế độ của họ, cũng không được ?

4

Chương nói về việc phát hành báo. Không có gì đáng quan trọng. Điều 38 cấm cho mượn báo, nhưng hình phạt rất nhẹ.

(CÒN TIẾP)

PHÂN ƯU

Hay tin trẻ :

CỰ TRẦN VĂN LẬU thân phụ của Thiếu Tướng TRẦN-VĂN-MINH tư lệnh K.Q. vừa thất lạc tại Bạc Liêu ngày 13-1-70.

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng Thiếu Tướng và tang quyến. Xin cầu chúc hương hồn cụ ông sớm về cõi phước.

Trung Tá K.Q.

HOÀNG NGỌC BÀO

Chủ Nhiệm CON ONG

Ông Bà MATHAT

Ô. BUI TẤN QUAN

C.S.Q.G - Q II



CÁI KÈ DÈ NGÔNG

LƯỚI GROM NHÀ BINH

Trong những ngày gần đây, lính được nhắc tới hơi kỹ. Không kể tới vấn đề quân công thăng tiến, lo cây mùa xuân chiến sĩ, kiểm một cái Tết cho lính. Nhà binh đã được nhắc tới một cách trịnh trọng. Phát chiếu, ra đôn, tối âm, tối độc, mang quân đội ra làm ngáo ộp để dọa thiên hạ sợ chơi.

Mà có lẽ, thiên hạ đã sợ sự thực rồi. Các ông dân biểu đòi hốt hai pho tượng chiến sĩ Thủy Quân Lục Chiến, đang chia súng vào Nhà Hát Tây, sửa soạn làm một phát xung phong. Tội nghiệp cho một binh chủng, khi dựng tượng lên, đâu có ngờ lại bị các ông dân biểu « kinh cung chi điều ». Những chiến công hiển hách, bao nhiêu xương máu đổ xuống chiến trường, tượng trưng ở thủ đô bằng hai pho tượng người chiến sĩ của binh chủng mình, để dân thủ đô chiêm ngưỡng, nhưng kết quả vẫn thua những con người chỉ đánh võ lưới... Đau đớn cho nhà binh thật... Ông Trần Văn An, phụ tá chánh trị cho người đứng đầu cả nước, đã gần như xác nhận việc này vì ông đã tuyên bố với Sinh Viên Huế là sẽ ủy thác cho Sinh Viên Mỹ Thuật Huế, thực hiện pho tượng đức Lê Lợi bằng đồng, và sẽ thay thế pho tượng Thủy Quân Lục Chiến hiện nay. Và các ông dân biểu có mặt, cũng cho biết là dường như người đứng đầu cả nước cũng đã đồng ý, thể theo đề nghị của khối Dân Tiến Hạ Viện.

Riêng tôi thì không đồng ý... Quân đội đã bị coi thường quá rồi. Người ta đã dùng quân đội, lợi dụng quân đội để đưa nhiều người lên tận đỉnh trang chói vót. Cái uy thế của quân đội không thể nào bị xúc phạm. Hãy thử giải thích một cách rõ ràng, tại sao phải rời hai pho tượng người Chiến sĩ đi nơi khác? Hay là ở giữa nơi thủ đô, gần những nơi trang nghiêm như khách sạn Catinat, Continental, Caravelle, người lính không có quyền đứng ở đấy, vì nếu đứng ở đấy sẽ làm do thêm thành phố? Chúng tôi không muốn ai coi thường những con người đang mặc ba thước ka ki.

Gần đây, ông Tổng Trưởng Bộ Bảo Vệ Nước, đã gửi qua Hạ Viện một văn thư... Trong văn thư đó, nhắc cho các cụ dân biểu nhớ rằng, cụ nào chưa ở quân đội, mà hiện nay đang ở trong tuổi phải lên đường mặc ba thước ka ki, cụ đó sẽ phải lên đường ngay, sau khi mãn nhiệm kỳ... Còn cụ nào đang ở quân đội, mới tạm được giải ngũ để làm nghị sĩ, dân biểu, khi mãn nhiệm kỳ, các cụ sẽ phải tái ngũ. Như vậy, có nghĩa là, ở đầu đường tương lai, các cụ dân biểu sẽ có rất nhiều người thành chiến hữu của hai chiến sĩ Thủy Quân Lục Chiến, mà các cụ đang đề nghị bỏ đi...

Cụ dân biểu Nguyễn Văn Ân, chủ tịch Ủy Ban Quốc Phòng Hạ Viện, đã biểu diễn một màn cứng cựa: Chuyện đó là lẽ dĩ nhiên rồi. Ông Quốc Phòng nhắc tới, quả thực là vô ích. Không hiểu lời nhắc ấy mang một ý nghĩa gì? Cụ ngây thơ thấy mẹ. Nhắc cho các cụ biết, để các cụ hiểu rằng, ngoài những lưới grom thông cảm,

lưới grom Trần Hưng Đạo, còn có một lưới grom quân đội. Lưới grom Trần Hưng Đạo là củ cà rốt. Còn lưới grom quân đội là cây gậy. Nên nhớ rằng bên cạnh củ cà rốt, còn có thêm cây gậy. Vậy muốn ăn gậy hay ăn củ cà rốt?... Chỉ cần hỏi một câu đó, là con thỏ sẽ vớ lấy củ cà rốt ăn ngay.

Tôi đã thử làm một phát điếm người và điếm việc... Trong thế giới dân cử của Giao Chỉ hiện nay, từ ông to lon nhất đến ông Dân Vệ. Nếu các ông ta được trở về quân đội thì sao? Đầu tiên là sẽ nhận được sự lãnh hạ của các ông Tướng, hồi còn làm Nghị Sĩ Dân Biểu, đã chửi các ông Tướng rất kỹ. Ông đã chê, hầu hết các ông Tướng Giao Chỉ đều bắt tài, chiến lược và chiến thuật dở ẹc, kiến thức nhà binh không đưng đầy một chiếc lá. Tất nhiên là các ông Tướng sẽ sẵn sàng tới các ông một cách ân cần và tận tình.

Bị người trên thất sủng, các ông sẽ đi một đường trở về với lính. Nhưng lính thấy ông, cứ ngái ngái làm sao ấy. Vì nhớ mới ngày nào, các ông đưa ra cái chính sách cải tổ quân đội, để nghị lính phải đi động một trăm phần trăm. Nay ở chỗ này, mai ở chỗ khác. Năm i một chỗ, có khác gì mấy pho tượng dựng lên ở đó thành. Lính nghe nói vậy, bèn rét quá. Ở một nơi mà còn đói lên, đói xuống. Di động một trăm phần trăm, vợ một nơi, chồng một nơi, con cái một nơi, thì thẳng Cộng Sản chẳng cần phải đánh, cũng đã mất mạng nó hết tinh thần chiến đấu rồi. Ấy thế là lính chê các ông.

Kề trên thì là kẻ thù kẻ dưới thì là kẻ ghét. Các ông mập sẽ nằm giữa và cô đơn. Các ông là một thứ Lệnh Hồ Xung. Chỉ còn vô bụng mà than: Ôi, như cái thân ta đây, đèn lớn không dung, miếu nhỏ không nạp. Ta vất vưởng như một bóng ma, trời đất bao la, sao không kiếm lấy được một... người. (Xuất giọng vọng cổ, bật đèn đỏ, vỗ tay...)

Ở Thượng Viện cũng còn nhiều anh rất trẻ. Cậu ấm Nguyễn Phương Yên, chắc chẳng chạy đâu cho thoát khỏi trường Thủ Đức. Lúc đó chắc hết còn thì giờ giúp đỡ ông bố vợ trong những dịch vụ kinh doanh, đuổi nhà. « Bức tranh vân cầu vẽ người tang thương. »

Rời từ Thượng Viện, tôi nghĩ lần xuống Hạ Viện. Vào năm 1971, vì giải nhiệm toàn lượt, nên sẽ xảy ra một vụ làm phát nhà binh. Những anh nhà binh cũ, thật mang xe mà chở, mang đầu mà đóng cũng không thể tả hết.

Anh Tá Trần Bô Cu, chắc là cuộc đời sẽ « lú » mất rồi. Trước đi cái vô bất khả xâm phạm, con Bô Cu hết còn dám tiếp khứa Cộng Sản, nuôi cho ăn, ở, trong nhà. Dù cho là có đồ trên mười đầu ngón tay, thì cái lá đa cũng không phải là cái lá chắn.

Một anh chàng bằng năng nhất ở Viện Từng Dưới, phải kể là anh Con Quốc. Cái anh Trung úy Hải Quân này, đã nhiều lần tỏ ra là con người lộng hành. Anh là Quan Hai tầu thủy, nên khi anh là dân biểu, anh đã biểu diễn nhiều đường lớn lối. Đã một lần, anh đòi người đứng đầu cả nước, phải được xét xử bởi Ủy Ban Đặc

biệt Hạ Viện, mà trong ủy ban này, có cả dân biểu Trần Bô Cu. Và chỉ mới gần đây, anh rất ư là le lối, định bám vào ông André, làm một phát dân tộc tự tôn, rất nặng ký...

Anh mà về Hải Quân thì cuộc đời của anh cũng không lấy gì làm sáng lắm. Con Quốc ôi, có nhìn thấy pho tượng thánh tổ Hải Quân dựng lên ở bến Bạch Đằng, một tay cầm đốc kiếm, một tay trở xuống sông?... Trong lịch sử, thì đức Trần Hưng Đạo đã làm liệt thê: Trận này mà ta không phá xong giặc Nguyên, thì ta thê sẽ không về đến sông này nữa. Nhưng bây giờ, đức Thánh Tổ không nói như thế đâu. Đức Thánh Tổ đã một tay cầm đốc kiếm, một tay trở xuống bến Bạch Đằng mà nói rằng: Các người Hải Quân kia! Nếu chưa đi đủ mười năm vùng duyên hải và sông ngòi, thì đừng hòng về tới chỗ này.

Anh Con Quốc chưa đi đủ mười năm duyên hải và sông ngòi là cái chắc. Nhưng anh sẽ đi... Than ôi, đất Phú Quốc xa xôi, mù mịt, hít một hơi, chỉ toàn mùi nước mắm Dương Đông, ta đứng đây một mình lạnh lẽo với một bóng... ư... ư... (Xuống giọng vọng cổ, bật đèn đỏ, vỗ tay).

Tôi còn nghĩ ra được rất nhiều anh, mà trí tưởng tượng của tôi thì quá yếu, không vẽ ra nổi một bức tranh vân cầu. Anh Nguyễn Trọng... chắc là lại phải lên xứ Cao Nguyên gió lạnh, mưa mùa, năm dài ra, làm bạn với ông nhà văn Đỗ Tôn. Còn có những anh sức học rất lem nhem, tất nhiên khi mãn nhiệm kỳ, có quyền làm quen với tiếng hét của những thầy Cai ngài Đệ, quan Quản. Tôi đang hí hửng thì gặp một anh dân biểu, nổi tiếng là Cao Nhất Nước. Bèn hỏi rằng:

— Lại sắp sửa gặp cụ mang lon Thiếu Úy, ngồi ở Cục Tâm lý Chiến, đối diện với ông Cẩm Đan bà rồi. Còn có hơn một năm nữa chứ mấy.

Anh dân biểu Cao Nhất Nước phản ứng ngay:

— Đừng có tưởng lầm nghe bạn! Chắc là bạn đọc báo, thấy văn thư của Bộ Quốc Phòng? Không có chuyện đó đâu bạn. Những thằng nhà binh, nếu là dân biểu, đã được giải ngũ. Tôi đã được giải ngũ rồi, bạn đã hiểu chưa?... Mặc lại quân áo ka ki? Còn khuya mới xảy ra cái « dụ » đó!

Tôi buồn quá, đành bỏ đi. Gặp một anh dân biểu khác, chưa hề đi lính. Bèn lại hân hoan:

— Hơn một năm nữa, chúng mình thành chiến hữu rồi.

Anh này cười, lắc đầu:

— Không có đâu cụ. Tôi đang xin ra báo. Dân biểu xin ra báo dễ lắm. Tôi làm chủ nhiệm một tờ báo, sức mấy mà động viên được tôi.

Rồi anh vỗ vai tôi:

— Tôi mà có báo, cụ làm công cho tôi nghe!...

Tôi ngàn ngo trong một giây rồi vội « dạ lên một tiếng. Bắt tay anh bằng cả hai tay rất kính cần. Và lại buồn thấy mẹ.

DÊ HỨC CÀN



Đố vui đê học

TRÁCH NHIỆM VỀ AI ?

HỎI : Đố biết rồi đây ai sẽ phải chịu trách nhiệm về vụ đập phá trụ sở Hạ Viện ?

TOÁN A : Ba ông nghị Đê Thiêng Gia-Thập-Nam, vì các ông này đã dẫn đầu toán biểu tình, và nghe nói Hạ Viện đòi truy tố ba ông.

TOÁN B : Các vị "anh hùng dân tộc" Trần Hưng Đạo, Quang Trung

BAN GIÁM KHẢO : Cả hai toán đều lãnh zero. Vì ba ông Nghị Đê Thiêng đã họp báo cải chính tùm lum, và gần đây Thượng Hạ Viện xem chừng cũng đã phe lờ cho mấy ông.

Còn các vị "anh hùng dân tộc" thì... lưa ai lấy được « dấu tay » của các vị trong vụ này. Vì vậy, câu trả lời đúng sẽ là : Cộng Sản phải chịu trách nhiệm !

KẾT LUẬN VỀ MÁY BƠM CHIM

HỎI : Rốt cuộc, đến giờ phút này, sau khi ông Y Tế đã thanh minh thanh nga, ai đáng "đánh đòn" về vụ máy bơm chim ?

TOÁN A : Ông Y Tế và ông Thề Thao. Ông Y tế, vì đã nhắm mắt cho người ta công khai kích động đám tình, và gieo rắc khắp nơi chứng bệnh bất lực vĩnh viễn, có hại cho giống nòi.

Ông Thề thao, vì đã để cho người ta "thủ dâm" cả danh từ "thề thao" lành mạnh và cao quý mà cũng đập miệng không chịu nói ra.

TOÁN B : Những cái "chim" đã không chịu học

thuộc bài ngụ ngôn của Lã Phụng Tiên «con ếch trong muốn to bằng con bò». Trời đã sinh ra thế, lại cứ đòi đua với bộ ngực của người đẹp Bình Dương !

BAN GIÁM KHẢO : 5 điểm cho toán B.

ĐỐI LẬP

HỎI : Nghị Sĩ Trần Văn Đôn vừa tuyên bố "đối lập" với Hành Pháp. Vậy trước mặt Nghị Sĩ Đôn là ai ?

TOÁN B : Là Tổng Thống Thiệu. Vì Tổng Thống là đại diện của Hành Pháp, Nghị Sĩ Đôn đứng đối diện với Hành Pháp tức là đối lập với Tổng Thống.

TOÁN A : Là cái lưng của Giáo Sư Nguyễn Văn Bông. «Đảng ta» của Giáo Sư Bông và Giáo Sư Huy đã nhanh chân đứng ở thế đối lập và đã được công nhận từ khuya. Bây giờ Nghị Sĩ Đôn có muốn đối lập nữa cũng phải xấp hàng ở phía sau Giáo Sư Bông, và do đó chỉ nhìn thấy có cái lưng của Giáo Sư Viện Trưởng Quốc Gia Hành Chánh mà thôi.

BAN GIÁM KHẢO : 5 điểm cho toán A :

NGƯỜI ẤY LÀ AI ?

HỎI : Cách đây ít ngày, có người thấy cô đào thương số 1 của sân khấu ngồi ăn tại nhà hàng Cao Sơn với một người hào hoa phong nhã. Một buổi tối nọ, lại có người bắt gặp một ông Dân Biểu "có hồ sơ" ngồi trong nhà hàng Maxim's cùng với một người đẹp say sưa coi kỹ nữ Kim Cương vũ Cô Gái Lộ Lem. Vậy thử đoán xem người hào hoa phong nhã và người đẹp ấy là những ai ?

TOÁN A : người hào hoa phong nhã phải là đại phu quân.

TOÁN B : Người đẹp nhất định là Nàng Kiều.

BAN GIÁM KHẢO : Cả hai toán đáp quá vội vã nên...cùng trật lất. Ban Giám Khảo cho cả hai về suy nghĩ lại thật chín, tuần lễ sau hãy trả lời.

ĐỪNG THỀ NÀO ?

HỎI : Lúc này đứng trên, đứng dưới, đứng giữa,

đứng một bên, đứng trước mặt, đứng sau lưng đều hông kiêu hết, vậy chứ còn cách đứng nào ngon lành không ?

TOÁN B : Đứng bằng hai tay, đầu động xuống đất chân chổng lên trời.

TOÁN A : Đứng một chân, còn một chân co đầu gối lên. Hai tay khuynh lại thẳng hàng với cái chân co cùng chia song chỉ ra. Đó là thế võ : kim kê độc lập !

BAN GIÁM KHẢO : 5 điểm cho toán A

LÀNG BÁO ĐI VỀ Đâu ?

HỎI : Năm 1970 này trong làng báo Giao Chỉ sẽ xuất hiện nhiều khuôn mặt mới, thử đoán xem đồng nhưt là thành phần nào ?

TOÁN A : Giới chính khừa và nghị sĩ, dân biểu vì cuối năm sẽ có tranh cử Cụ trong dân.

TOÁN B : Giới tú Bà và Mã giám Sinh. Vì muốn ra báo lúc này cần phải đồng bạc và nhiều trò ma giáo, mà giới này vừa sẵn đồ la, lại có đủ liêm sỉ để làm các trò ma giáo, dù có bị chửi bới cũng cóc cần.

BAN GIÁM KHẢO : 5 điểm cho toán B.

SỨ GIẢ HÒA BÌNH

HỎI : Nếu cần phải cử một sứ giả ra Hà Nội thuyết phục những người của chế độ này nên sớm chấm dứt chiến tranh, vấn hòa bình, Sài Gòn nên cử ai ?

TOÁN A : Ông Đạo Dừa. Ông Cựu Hai này đã từng tuyên bố sẽ cho Cựu ra Hà Nội gặp Hồ Chí Minh là có hòa bình ngay.

TOÁN B : Ông Lưu tử Sư sản xuất máy bơm chim «Dove». Ông này mà được ra Hà Nội sẽ làm cho các tay trùm Cộng Sản đâm... loạn cả lên, rồi lại bắt lực luôn. Lúc đó họ sẽ không còn đầu óc nào nghĩ đến chiến tranh nữa. Và dù họ có muốn đánh nữa họ cũng sẽ thua.

BAN GIÁM KHẢO : Toán B 5 điểm.



NÓI LÁO MÀ CHƠI

★ Nói láo mà chơi, nghe láo chơi.
Bồ Tùng Linh

Nói láo mà chơi...

Cho tất cả những ai ở cõi đời này muốn nghe láo chơi...

Chuyện rằng :

Ở một cái xứ sở khốn nạn dân chúng đói khổ vì chiến tranh liên tu bất tận nọ, chính tình thối nát và rối bết mặc dầu nhà cầm quyền luôn miệng nói chuyện lạc quan, thẳng lợi trên mọi địa hạt. Nền kinh tế ở cái xứ sở tồi tệ nhất trái đất đó nhẵn nhụi như một tờ giấy bần. Ông Đầu Nước bèn lên tiếng kêu gọi tư bản ngoại quốc bỏ vốn vào chấn hưng cái gọi là kinh tế rách nát của nước mình. Tư bản Âu Châu nghe lời kêu gọi bèn cho người sang tính chuyện hợp tác.

Người đến là một đại diện hãng Sữa Đặc. Xứ sở họ cần phải có thêm ít nhất là 3 nhà máy làm sữa đặc lớn như nhà Foremost mới đủ sữa cung cấp cho dân. Dân bản xứ tuy nghèo nhưng quen sai sang — nhờ sau 100 năm được các Quan Đại Phú Lãng Sa khai hóa dạy trẻ con biết ăn sữa và người lớn biết hút thuốc phiện — dân bản xứ nghèo nhưng tiêu thụ sữa đặc không thua gì dân những nước giàu có ở Âu Mỹ.

Đại diện Công Ty sữa đặc nọ ngồi tàu bay, vượt biển tới thủ đô sứ nọ. Ông này yên trí mình là người bỏ vốn, mình là «ông anh chi tiền» đem tiền đến giúp dân sứ nghèo này, chắc chắn mình phải được chính quyền bản sứ tiếp đãi trọng thể và mời chào nồng nhiệt. Nhưng hồi ơi... Khi ông ta đem hồ sơ tới nạp ở một Bộ nọ ông ta ngạc nhiên khi thấy mình được tiếp rất lạnh nhạt. Ông Đầu Nước sứ nọ kêu gọi tư bản ngoại quốc tới đầu tư nhưng những viên chức thừa hành lại có thái độ gần như thù hận, suả đuôi người ngoại quốc.

Chờ mãi không thấy đơn xin mở nhà máy làm Sữa Đặc của mình được hỏi đến, được trả lời, ông đại diện vừa sốt ruột, vừa ngạc nhiên không còn biết đường nào mà rờ... Thế rồi, ông ta được kẻ trung gian tới tiếp xúc riêng, cho biết nếu ông muốn đơn xin

đầu tư của ông được cứu xét mau chóng, ông nên... chỉ ra một khoản tiền...

Nói trắng ra, ông đại diện nọ bị đòi tiền... hồi lộ. Sống ở trong thủ đô cái xứ sở khốn nạn này một thời gian, tuy chưa lâu, ông đại diện ngoại quốc kia đã thấy tận mắt quả thật người dân xứ này rất khổ... vực giúp đỡ. Nhưng ở xứ ông không có truyền thống hồi lộ. Ông ta đã hiểu "tiền trà nước" là tiền gì rồi, nhưng ông không thể dịch được tiếng "tiền trà nước" ra tiếng nước ông. Nhất là ông ta không thể thanh toán được khoản tiền lạ này với ban Giám Đốc của Công Ty ông ở Chính Quốc.

Ông Đại Diện bèn sách va li rời bỏ cái xứ khổ khờ đó về nước. Tối phi trường, ông ta từ biệt xứ sở này một câu trước khi lên phi cơ :

— Dân chúng ở xứ này khổ sở cho đến ngày hôm nay, và không biết sẽ còn khổ trong bao nhiêu năm nữa, chính là vì bọn viên chức tham nhũng, thối nát. Bọn viên chức xứ này đáng khinh, đáng ghét nhưng dân chúng xứ này thật đáng thương...

Nghe nói... tất cả những vị đại diện các Công Ty Ngoại Quốc tới cái xứ sở khốn nạn này tính chuyện đầu tư đều bị bọn viên chức tham nhũng đòi tiền hồi lộ.

Chuyện này được ghi lại để giải thích tình trạng tại sao ông Đầu Nước mỗi miệng kêu gọi tư bản ngoại quốc tới đầu tư nhưng cho tới ngày hôm nay, lời kêu gọi ấy vẫn chưa có ai đáp ứng...

5 PHẦN 100

Nghe láo mà chơi :

Ở cái xứ sở khốn nạn nọ, tuy dân trong nước có nhiều anh lạc quan tếu vẫn vô ngực tự nhận chúng là đồng đội một dân tộc oai hùng có tới 4.000 năm văn hiến có ông cha can trường từng đánh quân Mông Cổ chạy có gió... Nhưng hiện tại có một nền báo chí bết nhất thế giới thua kém cả dân Công Gô... vì bị chiến tranh giặc dã liên miên và vì dân trong nước đem xương máu ra đánh nhau với Cộng Sản nên được các đàn anh Cờ Hoa để mắt xanh thương đến...

Nghe láo... rằng vào một cái Tết năm nọ, tuy trong nước đang có chiến tranh nhưng dân trong các thành phố vẫn ăn Tết tưng bừng, đốt pháo ra rít... bọn Cộng Sản bèn ngầm đem cả núi súng đạn vào thành, gây ra một trận Tổng Công Kích khủng khiếp. Dân thành phố ngỡ ngàng chết oan không biết bao nhiêu mà kể, xác dân nằm chật nghĩa địa. Hàng ngàn người chết, hàng triệu nhà bị cháy, những cơ xưởng bị vạ lây đồ nát tan tành...

Đàn anh Cờ Hoa, có lẽ vì mặc cảm tội lỗi tự xét mình cũng có một phần trách nhiệm trong việc để

cho Cộng Sản lọt vào thành phố đốt nhà, giết dân nên sau tai nạn... thiếu chút nữa thì mất nước đó, đàn anh bèn làm một cử chỉ đẹp : Bỏ ra 10 triệu Đôn La làm một cái Quỹ, gọi là Quỹ cho vay tiền Tái Thiết những cơ sở kỹ nghệ bị thiệt hại vì tai biến Tết khỉ gió.

10 triệu đồng Đôn... — dù có ghét bỏ đàn Cờ Hoa chỉ biết có tiền đến chừng nào đi nữa, ta cũng phải nhận rằng đồng Đôn của họ rất có giá, tiền của họ không phải là tiền Lèo — 10 triệu Đôn là một số tiền lớn dư sức giúp cho cái gọi là nền kinh tế hạng bét của xứ sở khốn nạn nọ phục hồi. Tính theo lối xuất chính thức 1 Đôn ăn 118 đồng bạc giấy của cái xứ sở đáng thương đó, số tiền 10 triệu Đôn đã hơn 1 tỷ bạc.

10 triệu Đôn cho vay dài hạn, không điều kiện, gần như là tiền cho không. Nhưng...

Nghe láo rằng : Muốn vay tiền trong cái Quỹ cho vay đó, những đương sự muốn được cho vay phải mất 5 phần trăm số tiền muốn vay.

5 phần trăm suông tinh thì không đáng kể, nhưng 5 phần trăm của 1 tỷ bạc thì lớn và nhiều và rất đáng kể.

Đàn anh Cờ Hoa bỏ số tiền đó ra vì xương máu và nước mắt của dân bản xứ đổ ra quá nhiều. Có thể nói 10 triệu Đôn đó chính là tiền đền... cho xương máu và nước mắt của dân trong xứ. Bọn khốn nạn ăn chặn đồng tiền ấy chính là bọn ăn xương uống máu và nước mắt của đồng bào chúng. Tất nhiên chúng không thể nào khá được. Con cháu chúng rồi sẽ hủi cùi, hủi cụt, sẽ ăn mày, ăn nhặt...

Nhưng... nói chuyện luân lý, đạo đức, chuyện mai sau với chúng làm gì ? Phí lời ! Chúng đòi tiền hồi lộ của những người ngoại quốc muốn đem tiền đến đầu tư vào kỹ nghệ nước chúng, chúng ăn chặn tiền đền xương máu của đồng bào chúng, chúng không còn là người nữa, chúng chỉ là những con vật đội lột người...

Giảng luân lý và công dân giáo dục cho những con vật đội lột người là một việc tối vô ích, chứ rửa chúng lại càng phí lời. Tuy nhiên vì phần nọ, ta vẫn phải thay mặt cho đám dân khốn khổ của cái xứ khổ khờ đó, chửi vào mặt bọn súc vật đội lột người ngồi công sở, đi công xa, ở công ốc, lãnh lương nhà nước một câu :

— Mẹ bố chúng mày. Chúng mày lợi dụng quyền hành để ăn hồi lộ. Chúng ông biết hết tội của chúng mày... Chúng ông không làm gì được chúng mày nhưng chúng ông vẫn có quyền, quyền rửa chúng mày : Ăn tiền cho lăm vào, cả nhà chúng mày rồi sẽ chết trước chúng mày cho mà xem...

PHÚ DE GIAO CHI

NẾU MAI KHÔNG NỞ THÌ KHÔNG BIẾT XUÂN VỀ

Đêm «Tết của linh» tại nhà hàng PHA LÊ đường Công Lý và Nguyễn Trung Trực Sài Gòn đã thành công rực rỡ. Không phải vì số tiền thu được. Mà ở những tấm lòng đã đến với linh.

Bạn Duyên Anh lại lên vì vút:

— Xin cảm ơn quý vị đã hưởng ứng chiến dịch «Tết của Linh» của chúng tôi. Một thi sĩ mù náu vừa lòng giặc trong rừng sâu vừa làm thơ. Tôi không nhớ rõ bài thơ trùng giải thi thơ của Đài Sài Gòn năm nào, nhưng nhớ mang máng hai câu mà Trần Thiện Thanh đã phổ nhạc: «Đồn anh đóng trong rừng mai, nếu mai không nở, anh không biết Xuân về hay chưa». Năm nay, không cần mai nở, linh tiền đồn cũng thấy Xuân về. Vì, thưa quý vị, mai đã nở từ tấm lòng thương yêu linh của quý vị có mặt ở đây đêm nay.

Mai nở ở tấm lòng của bà chủ Pha Lê. Ở Kiều Chinh. Ở Huy Cường. Ở Hùng Cường. Ở Uyên Ly. Ở Nhật Trường. Ở Duy Khánh. Ở Sao Băng. Ở Hoàng kèn. Ở bà Mai, người mua được chai champagne với giá 40 ngàn. Ngoài ra, mai còn nở ở tấm lòng những người lính thành phố. Ở một thương binh, nghe nói là Đại úy Bảo Sơn nhưng anh thích hôn danh Đức què. (Nếu có xúc phạm xin được tha lỗi.)

Linh không xin ân huệ của ai. Vàng, đúng thế. Linh chỉ biết chiến đấu. Linh gian khổ nhưng không thêm ai thương hại, sót sa cửa miệng. Song, chúng tôi, những chiến sĩ cầm bút có nhiệm vụ nhắc nhở mọi người ở hậu phương đừng quên ơn lính. Chỉ có vậy thôi. Chúng tôi không làm chính trị nên không muốn ngụy trang này nọ để «nâng bi» linh hồng bắt phiếu trong những cuộc bầu cử sắp tới.

MAINƠ Ở TỰ DO

Tối thứ hai, 26-1-1970, hồi 8 giờ tối, lại xin mời bạn đọc tối ăn Tết trước với linh trong đêm «Tết của Linh» tại nhà hàng Tự Do số 80 đường Tự Do Sài Gòn. Đêm «Tết của Linh» tại Tự Do sẽ là nhất, ngoạn mục nhất. Vì đêm ấy Tự Do «chơi»... tự do một chương trình DUYÊN ANH — KHÁNH LY. Song kiếm hợp bích thì nhất định phải tuyệt vời. Giọng hát «lừng khừng nhất nước» Khánh Ly sẽ rót mật vào tai bạn những bản tình ca ngọt ngào nhất của thời đại. Chương trình kỳ tuyệt này không thể tiết lộ trước nhưng bảo đảm là không bịp bợm bạn đọc. Kiều Chinh, nữ tài tử điện ảnh Giao Chỉ, giải Oscar Văn Lang xuất sắc nhất năm 1969 sẽ xuất hiện cạnh «ca sĩ ống bơ ri» Thương Sinh trong một màn xi ca la ma giao duyên phóng sự thời đại, nhan đề «Nạo bím địa mạp». Sẽ đầy đủ danh ca chưa bao giờ hát phong trà. Thí dụ Thanh Lan, họa mi Quách Đàm. Đặc biệt nhất, nhà văn Hoàng Hải Thủy sẽ ký tặng các bạn mỗi người một tác phẩm «Mối thâm xưa đời» để các bạn đem về hôn bằng thích.

KẾT LUẬN: Không đến với đêm «Tết của Linh» tại nhà hàng Tự Do tối 26-1-1970, bạn đọc sẽ ăn Tết không ngon.

NHỮNG TRẺ EM TÊ LIỆT

Không còn gì đau sót hơn khi nhìn những đứa bé mắc bệnh tê liệt. Chân các em, càng ngày càng teo lại, mềm xèo và không thể đi đứng, chạy nhảy như những em khác. Thời thơ ấu của các em, kể như mất từ đó. Hạnh phúc trong gia đình các em không còn. Trong số những em mắc chứng bệnh tê liệt này, biết đâu sau này chẳng có em sẽ là cứu tinh của dân tộc.

Ở Việt Nam mới chỉ có thuốc ngừa bệnh tê liệt chứ không có bệnh viện chữa bệnh tê liệt. Gần đây, chương trình «Terre des hommes» đã cứu giúp một số em bất hạnh này bằng cách chở các em sang Thụy Sĩ hay Tây Đức để chữa các em. Nhưng số các em bị tê liệt được «Terre des hommes» chú ý tới chỉ có giới hạn. Mà thủ tục rất linh kinh. Chữa bệnh tê liệt cho các em là một kiên nhẫn vô tả của các nữ điều dưỡng viên. Phải ngồi làm «mát xa» chân cho các em cả ngày và kéo dài hàng năm. Công việc này khó đòi hỏi được lòng thương yêu trẻ thơ và lương tâm chức nghiệp của nữ y tá Giao Chỉ. Có khi vừa bóp các cô vừa... cầu và chửi rủa, nếu là con nhà nghèo!

Du này nghĩ, ở Việt Nam, chỉ có các nữ tu sĩ là có lòng đối với trẻ em tật nguyền. Trông đợi mãi. Thi

đây, các nữ tu sĩ trong «Các chị em bác ái dòng thánh Vinh Sơn» — Régina Pacis — ở 42 đường Tú Xương Sài Gòn đang lo một bệnh viện chuyên chữa trị cho các em bị bệnh tê liệt. Muốn lập một bệnh viện phải có tiền. Các nữ tu sĩ Régina Pacis định sẽ tổ chức một hội chợ lấy tên là HỘI CHỢ NỮ VƯƠNG HÒA BÌNH để lấy thêm tiền xây bệnh viện. Hội chợ sẽ thành công hay không là do ở quý vị thương gia, công kỹ nghệ. Xin quý vị hãy nghĩ tới các trẻ em tật nguyền, nghĩ tới những trẻ em thiếu tương lai, đóng góp công của vào hội chợ của các nữ tu Régina Pacis. Rồi Việt Nam sẽ có một bệnh viện chuyên trị bệnh tê liệt. Rồi các nữ điều dưỡng viên, các nữ tu sĩ Tây Đức, Thụy Sĩ, Pháp, Gia Nã Đại vẫn vẫn sẽ sang phục vụ không công tại bệnh viện tương lai này. Và rồi, bệnh tê liệt sẽ chẳng còn làm chết các em xấu số, cướp mất tuổi thơ của các em.

Bạn Duyên Anh, người chuyên viết truyện tuổi thơ, của tuần báo Con Ong được hân hạnh mời làm Ủy viên Báo chí cho Hội Chợ Nữ Vương Hòa Bình và sẽ là người cố vấn tích cực cho Bệnh viện chuyên trị bệnh tê liệt của trẻ em do các chị em bác ái dòng thánh Vinh Sơn đề xướng. Tuần báo Con Ong xin quý vị nhật báo hãy giúp các nữ tu sĩ Régina Pacis bằng cách loan báo giùm tin tức về Hội Chợ Nữ Vương Hòa Bình dự định tổ chức vào ngày 31-1-1970.

LƯƠNG THÁNG 13 CỦA KỶ GIẢ

Như mọi năm, cuối năm nay Du Thần Chi lại âu yếm nhắc nhở quý vị chủ nhiệm tuần báo, nhật báo đừng có quên lương tháng 13 của anh em kỹ giả trang ngoài và kỹ giả... trang trong. Năm ngoái, những báo sau đây đã anh dũng tặng gia đình kỹ giả một cái Tết, tức là lương tháng 13 cho anh em:

Công Luận—Chính Luận—Trăng Đen—Tiếng Vang
Quanh đi, quần lại vẫn chỉ thế. Trước còn báo Sóng của Chu Tử cũng anh dũng chi địa Tết. Chu Tử có lỗi gì với anh em cộng tác, Du này không biết. Chứ, riêng các vụ lương tháng 13 thì Du này muốn tặng Chu Tử một... Chi Địa Bội Tinh.

Năm nay, nhiều bạn kỹ giả than phiền rằng chủ báo khốn lịn vẫn chưa thêm đá động gì tới khoản lương tháng 13 của anh em. Báo thì than nghèo. Báo thì kêu lỗ. Hai Nghiệp Đoàn Kỹ Giả Việt Nam và Việt Nam không tranh đấu nổi cái lương tháng 13 cho các đoàn viên, Du này tưởng nên giải tán đi là vừa Nghiệp Đoàn lập ra để tranh đấu chứ không phải để chỉ có việc lo hiểu hi! lương tháng 13 của kỹ giả S.O.S Bản điện văn của Du Thần Chi gởi cho hai anh Nguyễn Kiên Giang và Thanh Thương Hoàng chỉ ngần ấy chữ.

Xin hai anh cho biết tên chủ nhiệm nào cố tình quyet lương tháng 13, Du này sẽ «luộc» từng đũa trên Phú De Giao Chỉ,

MƠ THÀNH NGƯỜI QUANG TRUNG

Chúng ta luôn luôn mang niềm tự ti mặc cảm với cường quốc. Từ khi đồng minh Mỹ qua đây, chúng ta luôn luôn đóng vai những gã Mẽ Tây Cơ nghèo hèn những gã da đỏ biết thân biết phận trước bọn cao bồi hồng hách. Có kẻ đã hát «đường ta Mỹ cứ đi, nhà ta Mỹ cứ thuê, vợ ta Mỹ cứ sai...» lại có kẻ hát «cái nhà là nhà của ta. Usaid Usom làm ra, cháu con ta gìn giữ lấy, muôn năm với nước non người!». Nghe mà đau đớn tê tái, mấy năm trời chung đụng với người Mỹ, ta đã tỏ ra thua kém, lép vế. Ta chỉ cư xử với khách như người chủ... hàm ân nặng. Khách đối với ta rất ư là chó, bắt bình đẳng ra mặt. Ấy là tại chúng ta cứ gây gổ nhau, cứ lo quyền lợi cá nhân, bè phái. Và chúng ta cam đành để Mỹ át giọng trên mọi phương diện.

Nhưng một bọn trẻ con Việt Nam là Dzũng Đakao, Chương côm, Bồn lừ, Hưng mạp, Phong lùn, Ngân quân, Báu tổ đã tỏ ra rất anh dũng với bọn nhồ Mỹ là Bill, zack, zohn, zimmy. Vì chúng biết mộng MƠ THÀNH NGƯỜI QUANG TRUNG. Những đứa trẻ con Việt Nam không thích để Mỹ con bắt nạt. Chúng đã bắt nhồ Mỹ phải chiêm ngưỡng chúng, chiêm ngưỡng lịch sử bất khuất của nòi giống chúng. Và nhồ Mỹ, dưới mắt trẻ con Việt Nam, chỉ là bọn khờ dại, cậy mình nhiều kẹo suynh gum! Muốn biết trẻ con Việt Nam bắt nạt trẻ con Mỹ trả thù cho người lớn bị

DU THẦN CHI

Mỹ bắt nạt ra sao, bạn đọc phải mua cho bằng được cuốn MƠ THÀNH NGƯỜI QUANG TRUNG, truyện viết về những đứa trẻ con làm đẹp quê hương.

Trẻ con đọc sẽ hãnh diện vì được làm người Việt Nam. Người lớn đọc sẽ bớt tủi thân phận... nhận viện trợ Mỹ. Và cả nhà cười bằng thích. Cười hồn nhiên, cười thay đốt pháo mừng xuân. Những bản đặc biệt với chữ ký của tác giả Duyên Anh sẽ đợi gửi tới tay bạn đọc vào 9 giờ 30 sáng chủ nhật 25-1-1970 tại quán sách Duyên Anh số 75 lầu 1 Crystal Palace. MƠ THÀNH NGƯỜI QUANG TRUNG sẽ được gửi sang Nhật tặng bọn thanh niên Nhật khuy nh tả. Để trả lời bọn ngợm tự kiêu tự đại này rằng: Hãy đợi ít năm nữa, một thế hệ nhồ con Việt Nam sẽ bắt những kẻ coi thường nước Việt Nam phải trả giá đắt về những lời miệt thị quê hương Việt Nam của chúng nó. Duyên Anh đợi bạn đọc tại quán sách của hắn để được hoan hi trả lời câu hỏi: Tại sao anh cho trẻ con Việt Nam hách thế, dám át giọng Mỹ nhồ?

Nhân tiện nói về sách mới, Du Thần Chi giới thiệu NGỘ NHẬN, lộng ngôn của Vũ Khắc Khoan. Cuốn này sẽ bày bán ở quán sách Duyên Anh cùng ngày phát hành mơ thành người Quang Trung. Và VÒNG TAY THẾ GIỚI, tuyên nhạc dân ca Việt Nam và 12 nước của Phạm Duy do Quảng Hóa xuất bản, đã phát hành khắp nơi.

LỤC XÌ

(Tiếp theo trang 2)

Một cuốn sách CHỪ BỚ CHẾ ĐỘ NHƯ THẾ CÓ XỨNG ĐÁNG LÃNH GIẢI VĂN CHƯƠNG của một NGƯỜI LÃNH ĐẠO TỐI CAO của CHẾ ĐỘ LÀ TỔNG THỐNG không?

Người ta có thể nghĩ lại rằng, dù có chán trong ban giám khảo giải điện ảnh, ông Đỗ Tiến Đức đã rất thẳng thắn, không cầu xin ơn huệ vì ông nghĩ văn chương tự nó làm nó sáng giá chẳng phải là được ăn giải mà văn chương tối mò bóng sáng rực như đèn rọi của Nha Điện Ảnh. Vậy điểm 1 chỉ là nghi vấn. Người ta cũng nghĩ ông Võ Phiến thẳng thắn. Ông không hề lòng biết ơn riêng của ông vào văn chương kẻ khác. Điểm 2 là nghi vấn luôn và điểm 3 không đáng bàn. Trong lãnh vực nào chả có khuyến nồ!

Nhưng điểm 4 cần bàn tán. Người ta lại nêu nghi vấn: phải chăng vì cũng thích mặt sát chế độ nên ban giám khảo bộ môn văn đã dùng ngôn võ gây ông đập lưng ông của nhà Cô Tô ở Mộ Dung để cho ông Đỗ Tiến Đức trúng giải thưởng văn chương Tổng Thống.

Nếu vậy, đó là điều đáng buồn cho cả chế độ lẫn cái giải thưởng. Người ta trông đợi một tác phẩm mang tinh chất thời đại. Thời đại hôm nay là thời đại chiến tranh. Chúng ta không gây ra chiến tranh nhưng chúng ta phải chấp nhận chiến tranh. Vì chúng ta chiến đấu cho sự sống còn, cho danh dự của nòi giống. Tôi rất tiếc, «tác phẩm» trúng giải thưởng văn chương của Tổng Thống đã không chỗ được bao nhiêu lửa chiến đấu. Và nghệ thuật của nó cũng chẳng phải là thứ nghệ thuật... đáng giải nhất. Gợi nó là văn chương... thư lại của một tác giả... đóc phủ sứ mới thì đúng phóc. Người ta bỗng lạ lùng thấy tác giả chiến đấu Trang Châu đã nằm dưới tác giả... thư lại. Mời hay, chiến đấu không hợp thời đại dù chúng ta hô hào tất cả cho cuộc chiến đấu.

☛ KẾT LUẬN: Giải thưởng văn chương 1969 không làm cho ông Đỗ Tiến Đức bắt tử. Đã đành. Nhưng ông Đỗ Tiến Đức cũng không làm cho giải thưởng sáng giá, nếu chẳng muốn nói là nó... tối giá thêm. Có một điều đáng ghi nhận: Giải thưởng đã trao cho một «tác phẩm» gồm những nhân vật xấu, chế bai chế độ xấu, Chính điều này mới sáng giá. Nó sẽ là phương châm sáng tác cho các nhà văn miền Nam. Và tôi chắc chế độ sẽ không phàn nàn nếu năm tới, ban tổ chức giải văn học nghệ thuật toàn nhận được các tác phẩm mặt sát chế độ.

NGƯỜI VĂN NCHỆ CHƯA
CÓ SÁCH XUẤT BẢN

in tại nhà in Dân Nguyễn 54 Võ Tánh Saigon
Quản Nhiệm: NGUYỄN-VĂN-MINH